TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số : **14/2018/QĐST- DS**	*TP. Thanh Hóa, ngày 22 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 09/2018/TLST - DS ngày 02 tháng 02 năm 2018

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần ……

Địa chỉ: Tòa nhà CT, số 1… THĐ, phường C, quận H, TP.HN

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Tiến D - Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần …… - Chi nhánh Thanh Hóa

(Văn bản ủy quyền 6650/2017/QĐ-TGĐ ngày 20/6/2017)

Người được ông D uỷ quyền: Bà Lê Thị H - Trưởng phòng giám sát lao động Ngân hàng Thương mại cổ phần …….. - Chi nhánh Thanh Hóa

(Văn bản ủy quyền 08a/2018/QĐ-……..CNTH ngày 01/3/2018)

- Bị đơn: Ông Lê Xuân V , sn 1989 và bà Nguyễn Thị H , sn 1992

Cùng ở địa chỉ: Phố L, phường Đ, thành phố TH, tỉnh TH.

Người đại diện theo ủy quyền của Ông Lê Xuân V : Bà Nguyễn Thị H , sinh năm 1992

Địa chỉ: Phố L, phường Đ, thành phố TH, tỉnh TH.

(Văn bản ủy quyền ngày 28/3/2018)

1. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tại đơn khởi kiện Ngân hàng yêu cầu ông V bà H phải trả cho Ngân hàng tổng số nợ tính đến ngày 10/10/2017 là 129.038.997đ. Quá trình giải quyết vụ án ông V bà H đã trả cho Ngân hàng một phần số nợ trên do đó Ngân hàng xin rút một phần yêu cầu khởi kiện ban đầu với số tiền là 37.177.815đ (ba mươi bảy triệu một trăm bảy mươi bảy ngàn tám trăm mười lăm đồng).

Nay Ngân hàng và ông V , bà H thống nhất: Tính đến ngày 14/5/2018 ông Lê Xuân V và bà Nguyễn Thị H còn nợ Ngân Hàng TMCP ….. số nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 42015/1108/HĐTDMON-L Bank ngày 31/12/2015 giữa Ngân hàng TMCP ….. với ông Lê Xuân V và bà Nguyễn Thị H , tổng số tiền nợ là 91.861.182 (chín mươi mốt triệu tám trăm sáu mốt ngàn một trăm tám hai đồng). Trong đó, nợ gốc: 63.900.000đ, nợ lãi: 22.588.287đ, lãi quá hạn: 5.372.895đ.

Hai bên thỏa thuận, ông V bà H trả toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng TMCP … thành 4 kỳ cụ thể như sau:

Kì 1: Chậm nhất là ngày 30/5/2018 trả 15.000.000đ

Kì 2: Chậm nhất là ngày 30/7/2018 trả 20.000.000đ.

Kì 3: Chậm nhất là ngày 30/9/2018 trả 30.000.000đ.

Kì 4: Chậm nhất là ngày 30/12/2018 trả 26.861.182đ

Nếu ông V bà H vi phạm thỏa thuận trên ở bất kỳ thời điểm nào (về thời gian hoặc số tiền trả nợ) thì Ngân hàng TMCP … được quyền yêu cầu thi hành án một lần toàn bộ số nợ còn lại của cả 4 kỳ và yêu cầu ông V bà H trả lãi theo lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà Nước đối với số tiền còn nợ kể từ khi Ngân hàng yêu cầu thi hành án cho đến khi ông V bà H thực trả hết nợ cho Ngân hàng. Đồng thời Ngân hàng được quyền yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 923 tờ bản đồ số 1, địa chỉ thửa đất: Phố 1, phường Quảng Hưng, TP Thanh Hóa (Giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BR 543180, do UBND thành phố Thanh Hóa cấp ngày 26/11/2013 mang tên bà Nguyễn Thị H) theo Hợp đồng thế chấp số 42015/1108/KHCN/BĐ ngày 31/12/2015 giữa ngân hàng TMCP …. với ông V và bà H để thu hồi nợ.

- **Về án phí**: Ông Lê Xuân V , bà Nguyễn Thị H phải chịu 2.296.530đ án phí DSST.

Ngân hàng Thương mại cổ phần … không phải chịu án phí và được nhận lại tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa 3.200.000đ *(ba triệu hai trăm ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0004814 ngày 31/01/2018 của Chi cục THA dân sự TP.Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA
Thẩm phán

Nguyễn Thị Nga